

Bản án số: 356/2019/HS-ST

Ngày 28-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Xuân Lập

- Bà Trần Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 376/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 373/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thu H1; sinh ngày 28/01/1980 tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKTT: tổ 1, khu 3, phường B, Tp H, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: tổ 5, khu 6, phường B, Tp H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc C, con bà: Đặng Thị H2; Có chồng Phí Xuân Tr (đã chết) và 01 (một) con; Tiền án: Ngày 10/3/2016 bị TAND Tp H xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 18/11/2017 chấp hành xong bản án. Tiền sự: Không; Bị bắt ngày 10/9/2019. Hiện tạm giam; Có mặt.

Người làm chứng:

+./ Vũ Anh T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: tổ 55, khu 6, phường C1, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

+./ Phạm Mạnh Q, sinh năm 1991. Nơi cư trú: tổ 4, khu 6, phường H3, Tp H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20giờ 30phút ngày 10/9/2019 tại đoạn đường khu vực tổ 5, khu 6, phường B, Công an thành phố H kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Thị Thu H1 có hành vi tàng trữ 02 (hai) túi ma túy đá mục đích bán kiếm lời; nguồn gốc số ma túy: khoảng 19giờ ngày 10/9/2019 Nguyễn Thị Thu H1 ra khu vực bến xe B tìm mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) túi với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng), sau khi mua H1 mang về nhà anh Vũ Đình V (là bạn sống tại tổ 7, khu 6, phường B, Tp H, tỉnh Quảng Ninh) tự chia thành 02 phần, cất giấu trong người mục đích bán túi to với giá 3.500.000đ, túi nhỏ bán 500.000đ khi có người hỏi mua nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang;

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Thu H1: Tại tay phải 01 túi nilon KT khoảng (4x5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (Kí hiệu từ M1); Tại túi quần bên phải 01 túi nilon KT khoảng (2,5x2,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (Kí hiệu từ M2)

Kết luận giám định số 725/GĐMT ngày 13/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh: Mẫu vật kí hiệu từ M1, M2 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Khối lượng: M1: 4,882gam; M2: 0,417gam Hoàn lại đối tượng giám định M1: 4,81 gam; M2: 0,36gam.

Quá trình điều tra không làm rõ được người đàn ông đã bán ma túy cho H1, anh Vũ Đình V không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của H1 nên không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 322/CT-VKSHL ngày 06/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người đúng tội không oan, đã được thực hiện các quyền, nghĩa vụ, giải thích việc công bố bản án theo quy định của pháp luật, việc mua bán ma túy tự không có ai tham gia cùng bị cáo và xin được hưởng khoan H2 của pháp luật.

Người làm chứng Phạm Mạnh Q, Vũ Anh T có lời khai xác nhận chứng kiến cơ quan công an bắt giữ Nguyễn Thị Thu H1 và thu giữ vật chứng.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Thị Thu H1 từ 08 đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng; không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận hành vi mua bán ma túy của Nguyễn Thị Thu H1 phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp **Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ ngày 10/9/2019; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ và kết luận giám định.**

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/9/2019 tại khu vực tổ 5, khu 6, phường B, Tp H, Nguyễn Thị Thu H1 tàng trữ 5,299 gam Methamphetamine mục đích bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang;

Hành vi của Nguyễn Thị Thu H1 đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

i) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Aphetamine, MDMA hoặc XRL -11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”.

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vi phạm pháp luật, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, về nhân thân đã từng bị Tòa án xét xử về tội ma túy, không lấy đó làm bài học tu dưỡng mà còn tiếp tục mua bán trái phép ma túy nhằm mục đích kiếm lời bất chính thể hiện sự coi thường pháp luật cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: năm 2016 Nguyễn Thị Thu H1 bị xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án

tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5] Về vật chứng: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Thị Thu H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Thị Thu H1 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2019.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định trong niêm phong số 725/GĐMT ngày 13/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 46/BB - THA ngày 18/11/2019 tại Cơ quan thi hành án dân sự thành phố H).

Căn cứ Điều 331, 333, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKS; CA; THADS Tp H;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Tâm

